

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2017/HSST

Ngày: 24-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hoàng Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Xuân Đính

Bà Nguyễn Thị Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 184/2017/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 179/2017/QĐXXST-HS ngày 13/11/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến M, sinh năm 1990 tại Hà Nội; nơi cư trú: Xóm C, thôn D, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị H; có vợ là Đỗ Ngọc Y và 01 con sinh 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2017 đến nay. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh **Trần Anh H**, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện Đ, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 02/8/2017 khi Nguyễn Tiến M đang ở nhà tại thôn C, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 0168XXX của Trần Anh H gọi đến số thuê bao của M là 0948XXX rủ M ra quán bia “MB” ở thôn T, xã D, huyện Đ, thành phố Hà Nội để uống bia, M đồng ý. Sau đó M ra ngoài và đi nhờ xe của một người bạn ngoài xã hội để đến điểm hẹn với Hải. Đến nơi M đi vào quán còn bạn M đi đâu M không biết, vào trong quán M

thấy H đang ngồi cùng Đinh Khải Q. M ngồi uống bia cùng H và Q được khoảng 15 phút thì H đặt vấn đề mua của M 01 túi ma túy “đá” với giá 500.000đ, M trả lời không có và bảo H đưa tiền để M đi lấy, H đồng ý và đưa cho M 500.000đ. M cầm tiền đồng thời mượn xe của H để đi mua ma túy. Sau đó, M một mình đi xe máy đến khu vực thôn T, xã D, huyện Đ, thành phố Hà Nội gặp một người đàn ông tên “T” (M không biết tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể) đang đứng đầu ngõ trong thôn và hỏi mua 500.000đ tiền ma túy “đá”, T đồng ý, tiếp đó M đưa cho T 500.000đ (là số tiền H đưa cho M trước đó) T cầm tiền và đưa lại cho M 01 túi ma túy “đá”, mua ma túy xong, M cất túi ma túy vào túi quần phía trước bên phải rồi đi về quán bia H đang đợi. Trên đường về khi đi qua cánh đồng xóm L thuộc thôn T, xã D, M dừng xe lại và lấy túi ma túy “đá” ra, lấy một phần ma túy và gói vào 01 tờ giấy ăn với mục đích để sử dụng hoặc sẽ bán lại với giá từ 100.000đ đến 200.000đ khi có khách hỏi mua. Chia ma túy xong M cất túi ma túy “đá” vào túi quần phía trước bên phải còn tờ giấy ăn gói ma túy M cất vào túi quần phía sau bên trái rồi đi về gặp H. Về đến nơi, M lấy túi ma túy “đá” ra đưa cho H. Khi vừa đưa ma túy cho H xong thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ và đưa về trụ sở làm việc.

Phát hiện, thu giữ của Nguyễn Tiến M: 01 tờ giấy ăn màu trắng kích thước khoảng (12x12)cm bên trong tờ giấy ăn chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp trong túi quần phía sau bên trái; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu đen, số thuê bao: 0978XXX, số Imei: 0132XXX trong túi quần phía trước bên trái; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số thuê bao: 0948XXX, số Imei: 3586XXX trong túi quần phía trước bên trái và 70.000đ (bao gồm 01 tờ mệnh giá 50.000đ và 01 tờ mệnh giá 20.000đ) trong túi quần phía sau bên phải.

Phát hiện thu giữ của Trần Anh H: 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1,5x2) cm miệng túi có viền màu xanh bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp trong túi quần phía trước bên trái; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110i màu đen-trắng, số thuê bao: 0168XXX, số Imei: 3532XXX và 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ-đen, BKS: 29S1-176XX.

Khám phương tiện theo thủ tục hành chính đối với chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ-đen, BKS: 29S1-176XX, số khung: 4141XX, số máy: 42548XX không phát hiện thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Khám người theo thủ tục hành chính đối với Đinh Khải Q không phát hiện thu giữ gì.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Tiến M tại thôn C, xã D, huyện Đ, thành phố Hà Nội không phát hiện thu giữ gì.

Giám định vật chứng thu giữ của Nguyễn Tiến M và Trần Anh H, ngày 25/9/2017, Phòng PC54- CATP Hà Nội có kết luận giám định số 5431 kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong 01 tờ giấy thu giữ của Nguyễn Tiến M có trọng lượng: 0,095 gam là Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon thu giữ của Trần Anh H có trọng lượng: 0,324 gam là Methamphetamine.

Ngoài lần bán ma túy cho Trần Anh H ngày 02/8/2017 bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ thì trước đó M không bán ma túy cho H hay ai khác.

Mục đích Trần Anh H mua ma túy của M về để dụng cho bản thân, ngoài ra không còn mục đích nào khác. Hành vi Tàng trữ trái phép 0,324 gam Methamphetamine của Trần Anh H đã phạm vào Điểm a, Khoản 2, Điều 21- Nghị Định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội. Ngày 09/10/2017, Công an huyện Đông Anh ra quyết định xử phạt hành chính 1.500.000đ đối với Trần Anh H.

Đối với 01 ĐTDĐ Nokia 1110i màu đen-trắng, số thuê bao: 0168XXX là của H mua dùng để liên lạc với gia đình, bạn bè và liên lạc rủ Nguyễn Tiến M đi uống bia tại quán bia “MB”, chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ-đen, BKS: 29S1-176XX Trần Anh H sử dụng để đi mua ma túy. H khai là xe H mượn của ông Trần Văn T. Xác minh tại Đội Cảnh sát giao thông - Công an huyện Đông Anh xác định chiếc xe, BKS: 29S1-176XX không nằm trong dữ liệu xe máy vật chứng, đăng ký chính chủ mang tên ông Trần Văn T. Ông T: Vào khoảng tháng 6/2012, do cần phương tiện đi lại, ông Thật đã đến cửa hàng xe máy Honda và mua chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ- đen, số khung: 4141XX, số máy: 42548XX với giá 19.000.000đ. Sau đó, ông T đã đến Đội CSGT- Công an huyện Đông Anh đăng ký chủ sở hữu chiếc xe máy trên mang tên ông và có BKS: 29S1- 176XX. Khoảng 13h00, ngày 02/8/2017, Trần Anh H đến nhà ông T hỏi mượn chiếc xe trên để đi chơi, ông T đồng ý. Đến ngày 03/8/2017, ông T được Cơ quan Công an thông báo bắt giữ Trần Anh H có liên quan trong vụ án Mua bán trái phép chất ma túy, lúc này ông T mới biết H sử dụng chiếc xe máy trên để đi mua ma túy. Xét thấy chiếc xe trên có nguồn gốc rõ ràng, không phải là vật chứng trong các vụ án. Ngày 07/8/2017, Cơ quan CSĐT đã tiến hành trao trả chiếc xe máy trên cho ông T là chủ sở hữu.

Đối với Đinh Khải Q do không biết việc H rủ đi uống bia để mua ma túy của M nên không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông tên “T” bán ma túy cho Nguyễn Tiến M, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không xác minh, làm rõ được.

Đối với 01 ĐTDĐ Iphone 4 màu đen, số thuê bao: 0978XXX và 01 ĐTDĐ Nokia 105 màu đen, số thuê bao: 0948XXX là điện thoại của M mua dùng để liên lạc với gia đình và bạn bè. Ngoài ra, chiếc ĐTDĐ Nokia 105 màu đen, số thuê bao: 0948XXX M còn sử dụng để liên lạc với H trong quá trình H rủ ra quán bia “MB”, 70.000đ là tiền của M do lao động mà có, chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số 174/CT-VKS ngày 30/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến M về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo và ăn năn hối cải và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự và xác định bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự 1999 xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến M từ 24 đến 28 tháng tù; bị cáo phạm tội lần đầu, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung; áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo và của anh Hải; trả cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Iphone kèm sim; trả cho anh Trần Anh H 01 điện thoại di động kèm sim do không sử dụng vào việc phạm tội; Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động Nokia và 70.000đ tạm giữ của bị cáo Nguyễn Tiến M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 17 giờ ngày 02/8/2017, trong khi ngồi uống bia tại quán MB ở thôn T, xã D, huyện Đ, thành phố Hà Nội, Trần Anh H đặt vấn đề mua của bị cáo Nguyễn Tiến M 01 túi ma túy “đá” với giá 500.000đ. Bị cáo trả lời không có và bảo Trần Anh H đưa tiền để bị cáo đi lấy. Bị cáo cầm 500.000đ do Trần Anh H đưa, đi xe máy của Trần Anh H tới thôn T, xã D, huyện Đ mua 01 túi ma túy “đá” với giá 500.000đ của một người đàn ông tên “Tuấn” đứng ở đầu ngõ. Trên đường về, bị cáo dừng xe lấy từ túi nilon đựng ma túy ra 01 ít rồi gói vào 01 tờ giấy ăn với mục đích để sử dụng hoặc sẽ bán lại với giá từ 100.000đ đến 200.000đ. Khi bị cáo vừa đưa túi nilon đựng ma túy cho Trần Anh H tại quán “MB” thì bị bắt giữ.

[2] Tại Kết luận giám định số 5431 ngày 25/9/2017 của Phòng PC54 Công an thành phố Hà Nội đã kết luận túi nilon thu giữ của Trần Anh H đựng 0,324 gam Methamphetamine; tờ giấy ăn thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến M đựng 0,095 gam Methamphetamine.

[3] Methamphetamine là chất ma túy số 67 trong *Danh mục II Các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền* ban hành kèm theo *Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính phủ*.

[4] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và của Trần Anh H tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy (0,324 gam Methamphetamine) quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Ma túy là

chất dễ gây nghiện, tạo ảo giác, khiến người sử dụng không kiểm soát được bản thân có thể gây ra nhiều loại tội phạm hình sự khác, gây nguy hiểm đến tính mạng và sức khỏe của con người, làm lây lan các căn bệnh xã hội nguy hiểm chết người... nên cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy nói chung. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét việc bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt đáng ra bị cáo phải chịu.

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản nhưng xét bị cáo phạm tội lần đầu, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Chiếc xe máy bị cáo sử dụng để đi mua ma túy là xe do Trần Anh H mượn của ông Trần Văn Thật, ông Thật không biết Trần Anh H mượn xe để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy cho ông Thật là có căn cứ.

[8] Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh người đàn ông tên “Tuấn” đã bán ma túy cho Nguyễn Tiến M nhưng không điều tra, làm rõ được nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Hành vi tàng trữ 0,324 gam Methamphetamine của Trần Anh H để sử dụng, không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ngày 09/10/2017, Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Anh H là có căn cứ.

[10] Toàn bộ số lượng ma túy thu giữ của bị cáo và của Trần Anh H là vật cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự. 03 chiếc điện thoại di động kèm sim thuê bao tạm giữ của Nguyễn Tiến M và Trần Anh H không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo và Trần Anh H. Số tiền 70.000đ tạm giữ của bị cáo không liên quan đến phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[11] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tiến M** phạm tội **Mua bán trái phép chất ma túy**.

Áp dụng Khoản 1 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tiến M 26 (Hai mươi sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 02/8/2017.

Áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 76, Điều 99, Điều 231, Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Tịch thu, tiêu hủy 02 phòng bì niêm phong bên trong có chứa 0,324 gam và 0,095 gam ma túy Methamphetamine.

Trả cho bị cáo Nguyễn Tiến M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu đen, số thuê bao: 0978XXX, số Imei: 0132XXX; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số thuê bao: 0948XXX, số Imei: 3586XXX và số tiền 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng) tại Ủy nhiệm chi số 188 ngày 14/11/2017 của Công an huyện Đông Anh.

Trả cho anh Trần Anh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110i màu đen-trắng, số thuê bao: 0168XXX, số Imei: 3532XXX.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh
- Công an huyện Đông Anh
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh
- Bị cáo
- Những người tham gia tố tụng khác
- Lưu hồ sơ

Phạm Thị Hoàng Phúc

